

Số: 01/2022/QĐST-DS

Cờ Đỏ, ngày 06 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ông Đỗ Văn V, sinh năm 1980

Bà Bùi Thị T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Ấp T, xã TH, huyện CD, thành phố Cần Thơ.

*Người đại diện của nguyên đơn:* Ông Phan Thanh H, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Ấp TH, thị trấn CD, huyện CD, thành phố Cần Thơ. Là đại diện theo ủy quyền - Văn bản ủy quyền lập ngày 09/6/2021.

*Bị đơn:* Ông Trần Văn U, sinh năm 1972

Bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Ấp PL, xã TP, huyện CD, thành phố Cần Thơ.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Các đương sự thống nhất yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (giấy tay) xác lập ngày 27/01/2021 vô hiệu.

Ông Trần Văn U và bà Võ Thị Thu H đồng ý trả lại cho ông Đỗ Văn V và bà Bùi Thị T số tiền 2.017.000.000 đồng. *(Hai tỷ, không trăm mười bảy triệu đồng)*

Ông Đỗ Văn V và bà Bùi Thị T đồng ý trả lại cho vợ chồng ông Trần Văn U và bà Võ Thị Thu H các thửa đất theo thực tế nhận chuyển nhượng tại các thửa đất sau:

Thửa đất số 1105, diện tích 8.284m<sup>2</sup>, tờ bản đồ 07, loại đất LUA, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS06122 ngày 11/5/2020;

Thửa đất số 1098, diện tích 5.788m<sup>2</sup>, tờ bản đồ 07, loại đất LUA, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS06120 cấp ngày 11/5/2021;

Thửa đất số 1106, diện tích 1.818m<sup>2</sup>, tờ bản đồ 07, loại đất LUA, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS06121 ngày 11/5/2021;

Thửa đất số 1097, diện tích 3.648m<sup>2</sup>, tờ bản đồ 07, loại đất LUA, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS06119 ngày 11/5/2021;

Thửa đất số 1628, diện tích 2.592m<sup>2</sup>, tờ bản đồ 07, loại đất LUA, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS05797 ngày 27/7/2020.

Các thửa đất trên do bà Võ Thị Thu H đứng tên. Đất tọa lạc tại ấp TH 2, xã TH, huyện CD, thành phố Cần Thơ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

#### 2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đỗ Văn V, bà Bùi Thị T được nhận lại 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 013773 ngày 15 tháng 7 năm 2021.

Ông Trần Văn U, bà Võ Thị Thu H tự nguyện nộp 18.085.000đồng (*Có xét giảm án phí*).

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Ông Đỗ Văn V, bà Bùi Thị T tự nguyện nộp. Công nhận đã nộp và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.CT;
- VKSND huyện CD;
- Chi cục THADS huyện CD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Viễn**